

Số: 72/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 29 tháng 9 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Thông qua danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3)

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHOÁ XVII KỲ HỌP THỨ 4 (CHUYÊN ĐỀ)**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 62/NQ-CP ngày 17 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối (2016 - 2020) tỉnh Cao Bằng;

Xét Tờ trình số 2499/TTr-UBND ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị thông qua Danh mục các dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3); Tờ trình số 2552/TTr-UBND ngày 23 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc bổ sung 01 dự án vào Danh mục các dự án, công trình có nhu cầu chuyển mục đích đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3); Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Danh mục các dự án, công trình đăng ký nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 (bổ sung, điều chỉnh đợt 3) như sau:

1. Dự án, công trình bổ sung

Bổ sung 12 dự án, công trình với diện tích đăng ký chuyển mục đích sử dụng đất như sau:

- + Đất trồng lúa: 11,51 ha;
- + Đất rừng phòng hộ: 25,68 ha;
- + Đất rừng đặc dụng: 0,00 ha.

Cụ thể:

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)		
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thành phố Cao Bằng	2	6,33	0,31	0,54	0,00
2	Huyện Bảo Lạc	1	8,66	0,25	0,00	0,00
3	Huyện Quảng Hòa	2	45,45	6,58	5,21	0,00
4	Huyện Hà Quảng	2	43,57	3,59	19,28	0,00
5	Huyện Hoà An	3	1,30	0,78	0,00	0,00
6	Huyện Hạ Lang	2	0,65	0,00	0,65	0,00
	Tổng	12	105,96	11,51	25,68	0,00

2. Dự án, công trình điều chỉnh

Điều chỉnh diện tích chuyển mục đích sử dụng đất rừng đặc dụng 01 dự án tại Nghị quyết số 62/NQ-HĐND ngày 16/12/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng, cụ thể:

Tên dự án	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích chia theo loại đất (ha)			Vị trí thực hiện
		Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	
Đường giao thông Tỉnh Túc- Phan Thanh - Mai Long (huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) - Pác Nặm (tỉnh Bắc Kạn) thuộc dự án: Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn – Tiểu dự án tỉnh Cao Bằng	7,88	0,42	3,69	0,89	Tỉnh Túc, Phan Thanh, Mai Long

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết và báo cáo kết quả với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XVII, Kỳ họp thứ 4 (*chuyên đề*) thông qua ngày 29 tháng 9 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày thông qua. *Đh*

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Huyện uỷ, Thành uỷ, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm thông tin-VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Triệu Đình Lê

Phụ lục 1

TỔNG HỢP DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, CÔNG TRÌNH ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2021 TỈNH CAO BẰNG (BỔ SUNG ĐỢT 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh) *gh*

STT	Đơn vị hành chính	Số lượng dự án, công trình	Tổng diện tích thực hiện (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích (ha)		
				Đất trồng lúa (LUA)	Đất rừng phòng hộ (RPH)	Đất rừng đặc dụng (RDD)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Thành phố Cao Bằng	2	6,33	0,31	0,54	0,00
2	Huyện Bảo Lạc	1	8,66	0,25	0,00	0,00
3	Huyện Quảng Hòa	2	45,45	6,58	5,21	0,00
4	Huyện Hà Quảng	2	43,57	3,59	19,28	0,00
5	Huyện Hoà An	3	1,30	0,78	0,00	0,00
6	Huyện Hạ Lang	2	0,65	0,00	0,65	0,00
	Tổng	12	105,96	11,51	25,68	0,00

Phụ lục 1.1

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2021 THÀNH PHỐ CAO BẰNG (BỔ SUNG ĐỢT 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh) *Ch*



STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đền bù, giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật phía bên ngoài trụ sở Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng	Phường Đề Thám	0,3416	0,1108			Quyết định số 2492/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư dự án: Đền bù, giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật phía bên ngoài trụ sở Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 627/QĐ-UBND ngày 16/4/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đền bù, giải phóng mặt bằng xây dựng các công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật phía bên ngoài trụ sở Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1100/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về Giao kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2021.
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Chu Trinh (thành phố Cao Bằng) - Hồng Nam (huyện Hòa An), tỉnh Cao Bằng	Xã Chu Trinh	5,9908	0,1960	0,5366		Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Chu Trinh (thành phố Cao Bằng) - Hồng Nam (huyện Hòa An), tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 30/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Chu Trinh (thành phố Cao Bằng) - Hồng Nam (huyện Hòa An), tỉnh Cao Bằng.
Tổng				0,3068	0,5366	0,0000	

Phụ lục 1.2

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỒ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2021 HUYỆN BẢO LẠC (BỔ SUNG ĐỢT 3)



(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh) *Ch*

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Nâng cấp, cải tạo đường Nà Pòng - Đức Hạnh (Cầu qua sông Gâm) huyện Bảo Lâm tỉnh Cao Bằng	xã Bảo Toàn	8,6640	0,2510	0,0000	0,0000	Nghị quyết số 22/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 2672/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: Nâng cấp, cải tạo đường Nà Pòng - Đức Hạnh (Cầu qua sông Gâm), huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.
	Tổng		8,6640	0,2510	0,0000	0,0000	

Phụ lục 1.3

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2021 HUYỆN QUẢNG HÒA (BỎ SUNG ĐỢT 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh) *HN*

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Đường giao thông vào sân vận động Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng	thị trấn Quảng Uyên	0,4764	0,0391			Quyết định số 1005/QĐ-UBND ngày 19/4/2021 của UBND huyện Quảng Hòa về chủ trương đầu tư dự án: Đường giao thông vào sân vận động Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND huyện Quảng Hòa Phê duyệt hồ sơ Báo cáo Kinh tế-kỹ thuật Công trình: Đường giao thông vào sân vận động Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng
2	Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 205	Xã Đại Sơn, Cách Linh, Chí Thào, Thị trấn Hòa Thuận, thị trấn Quảng Uyên	44,9749	6,5380	5,2086		Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 30/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 205
	Tổng		45,4513	6,5771	5,2086	0,0000	

Phụ lục 1.4

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2021 HUYỆN HÀ QUẢNG (BỔ SUNG ĐỢT 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh) *HN*

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cấp nước sinh hoạt một số xã vùng cao tỉnh Cao Bằng	huyện Hà Quảng	5,5803	0,0001	0,7128	0,0000	Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về phê duyệt chủ trương đầu tư dự án: Cấp nước sinh hoạt một số xã vùng cao tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 28/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về phê duyệt dự án Cấp nước sinh hoạt một số xã vùng cao tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1114/QĐ-UBND ngày 29/6/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Giao kế hoạch đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước năm 2021.
1.1	Bể chứa nước xóm Cốc Lùng, xã Yên Sơn	Xã Yên Sơn	0,0194		0,0194		
1.2	Hồ chứa nước vại địa xóm Lũng Chuông, xã Nội Thôn	Xã Nội Thôn	0,0289		0,0289		
1.3	Hồ chứa nước vại địa xóm Lũng Niêng, xã Mã Ba	Xã Mã Ba	0,0031		0,0031		
1.4	Hồ chứa nước vại địa xóm Lũng Rản, xã Mã Ba	Xã Mã Ba	0,1671		0,1671		
1.5	Bể chứa nước xóm Vải Thai, xã Yên Sơn (Bể số 02)		0,0122		0,0122		
1.6	Hồ chứa nước vại địa xóm Chọc Mòn, xã Yên Sơn	Xã Yên Sơn	0,0275		0,0275		
1.7	Hồ chứa nước vại địa xóm Nậm Đin, xã Vân An (Cái Viên)	Xã Vân An (Cái Viên)	0,0033		0,0033		
1.8	Hồ chứa nước vại địa xóm Lũng Luông, xã Lũng Nậm	Xã Lũng Nậm	0,0212	0,0001	0,0211		
1.9	Hồ chứa nước vại địa xóm Lũng Rại, xã Nội Thôn	Xã Nội Thôn	0,0835		0,0835		
1.10	Hồ chứa nước vại địa xóm Lũng Ngần, xã Hồng Sỹ	Xã Hồng Sỹ	0,2663		0,2663		
1.11	Hồ chứa nước vại địa xóm Lũng Giông, xã Tổng Cọt	Xã Tổng Cọt	0,0805		0,0805		



2	Cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Xuân Hòa - thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	Thị trấn Xuân Hòa, xã Quý Quán, xã Đa Thông, Thị trấn Thông Nông	37,9880	3,5940	18,5700	0,0000	Quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Xuân Hòa - thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 30/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Xuân Hòa - thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh dự án
	Tổng		43,5683	3,5941	19,2828	0,0000	

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2021 HUYỆN HÒA AN (BỔ SUNG ĐỢT 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh) *Ch*

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Xuân Hòa - thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng	xã Dân Chủ	12,5640	0,3850	0,8300	0,0000	Quyết định số 2475/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư dự án: Cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Xuân Hòa - thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 30/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình: Cải tạo, nâng cấp đường từ thị trấn Xuân Hòa - thị trấn Thông Nông, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 15/7/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt điều chỉnh dự án
2	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Chu Trinh (thành phố Cao Bằng) - Hồng Nam (huyện Hòa An), tỉnh Cao Bằng	xã Hồng Nam	1,5170	1,2770	0,2400		Quyết định số 2476/QĐ-UBND ngày 09/12/2020 của UBND tỉnh Cao Bằng về chủ trương đầu tư Dự án: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Chu Trinh (thành phố Cao Bằng) - Hồng Nam (huyện Hòa An), tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 895/QĐ-UBND ngày 30/5/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Công trình: Cải tạo, nâng cấp đường giao thông Chu Trinh (thành phố Cao Bằng) - Hồng Nam (huyện Hòa An), tỉnh Cao Bằng.
3	72 lô đất khu Thôn Lóm, thị trấn Nước Hai, huyện Hòa An	Thị trấn Nước Hai	1,3000	0,7807			Quyết định số 1543/QĐ-UBND ngày 26 tháng 8 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung (lần 3) Kế hoạch đầu giá quyền sử dụng đất năm 2021 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.
	Tổng		15,3810	2,4427	1,0700	0,0000	

Phụ lục 1.6

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHU CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA, ĐẤT RỪNG PHÒNG HỘ, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2021 HUYỆN HÒA AN (BỔ SUNG ĐỢT 3)

(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh) *Ph*

STT	Tên dự án, công trình (theo quyết định phê duyệt)	Vị trí thực hiện (cấp xã)	Tổng diện tích thực hiện dự án (ha)	Diện tích đăng ký chuyển mục đích			Văn bản pháp lý (Số hiệu, thời gian, thẩm quyền, trích yếu văn bản)
				Đất trồng lúa (ha)	Đất rừng phòng hộ (ha)	Đất rừng đặc dụng (ha)	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Kè chống sạt lở bờ suối thị trấn Thanh Nhật và Khắc phục, sửa chữa hệ thống thủy lợi thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Thị trấn Thanh Nhật	0,3275	0,1515			Quyết định số 264/QĐ-UBND ngày 26/02/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng Về chủ trương đầu tư Dự án: Kè chống sạt lở bờ suối thị trấn Thanh Nhật và khắc phục, sửa chữa hệ thống thủy lợi thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng; Quyết định số 505/QĐ-UBND ngày 31/3/2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc giao kế hoạch đầu tư nguồn vốn dự phòng ngân sách trung ương năm 2020.
2	Xây dựng công trình khai thác và chế biến khoáng sản vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Kéo Háu, thị trấn Thanh Nhật, huyện Hạ Lang, tỉnh Cao Bằng	Thị trấn Thanh Nhật	0,6474		0,6474		Giấy phép khai thác khoáng sản số 302/GP-UBND ngày 20/3/2017 của UBND tỉnh Cao Bằng
	Tổng			0,1515	0,6474	0,0000	

**ĐIỀU CHỈNH DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐĂNG KÝ NHƯ CẦU CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT TRỒNG LÚA,
ĐẤT RỪNG PHÒNG HỎI, ĐẤT RỪNG ĐẶC DỤNG NĂM 2021 ĐÃ ĐƯỢC THÔNG QUA TÀI NGHỊ QUYẾT SỐ 62/NQ-HĐND NGÀY 16/12/2020**
(Kèm theo Nghị quyết số 72/NQ-HĐND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của HĐND tỉnh) *Đã*

NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG																
ST T	Hạng mục	Tổng diện tích đăng ký CMĐ	Diện tích chia theo loại đất			Vị trí địa điểm			Tổng diện tích đăng ký CMĐ	Diện tích chia theo loại đất			Vị trí địa điểm			Căn cứ điều chỉnh
			Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Phường, xã	Số tờ bản đồ	Số thửa		Đất trồng lúa	Đất rừng phòng hộ	Đất rừng đặc dụng	Phường, xã	Số tờ bản đồ	Số thửa	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)
1	Đường giao thông Tỉnh Túc- Phan Thanh - Mai Long (huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) - Pắc Nặm (tỉnh Bắc Kạn) thuộc dự án: Hạ tầng cơ bản phát triển toàn diện các tỉnh Đông Bắc: Hà Giang, Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn - Tiêu dự án tỉnh Cao Bằng	4,36	0,42	3,69	0,25	Tỉnh Túc, Phan Thanh, Mai Long			5,00	0,42	3,69	0,89	Tỉnh Túc, Phan Thanh, Mai Long			Văn bản số 1965/UBND-GT ngày 30 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Cao Bằng về việc chấp thuận chủ trương điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công và dự toán công trình: Đường giao thông Tỉnh Túc - Phan Thanh - Mai Long (huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng) - Pắc Nặm (tỉnh Bắc Kạn)